

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PROTECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PROTECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PROTECH VIET NAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108240254

3. Ngày thành lập: 19/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 5, ngách 193/32, phố Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 091.1111.581

Fax:

Email: sales@protechvietnam.com

Website: www.protechvietnam.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa	3250
2.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
3.	Sản xuất hoá chất cơ bản (không hoạt động tại trụ sở)	2011
4.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (không hoạt động tại trụ sở)	2012
5.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (không hoạt động tại trụ sở)	2022
10.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
11.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, thuế)	6619

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn thiết bị dụng cụ y tế, vật tư, thiết bị khoa học kỹ thuật, thiết bị thí nghiệm, thiết bị đo lường, kiểm nghiệm, thiết bị quan sát, thiết bị giáo dục và trường học, thiết bị văn phòng, thiết bị ngân hàng, thiết bị khai khoáng, thiết bị điện, thiết bị xây dựng, thiết bị công nghiệp, lâm nghiệp, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị thể thao, vật tư, thiết bị ngành in; ngành bao bì.	4659(Chính)
13.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp lý)	7020
14.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
15.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
16.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn, véc ni	4663
20.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn hóa chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp (không tồn trữ hóa chất) ; Bán buôn giấy, các sản phẩm từ giấy; Bán buôn nhựa, các sản phẩm từ nhựa.	4669
22.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
24.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
25.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; Môi giới	4610
29.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
30.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620

31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : Giao nhận hàng hóa; Ủy thác xuất nhập khẩu.	5229
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN CAO KHÁNH	Tổ 4, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	024184000521	
2	NGUYỄN SONG HÀO	Nhà số 10, ngách 171/14, phố Sài Đồng, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	80,000	001081010702	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN SONG HÀO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/11/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001081010702

Ngày cấp: 20/11/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 10, ngách 171/14, phố Sài Đồng, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhà số 10, ngách 171/14, phố Sài Đồng, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội